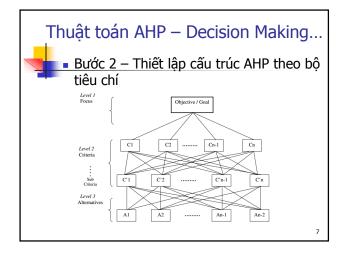
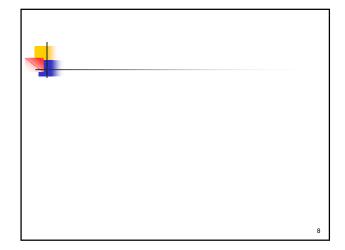


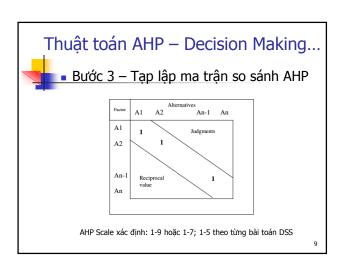
AH	Р Ма	ıtrix			
	Major (M)	CS	IM	ICT	
	CS	1	2	4	
	IM	1/2	1	3	
	ICT	1/4	1/3	1	

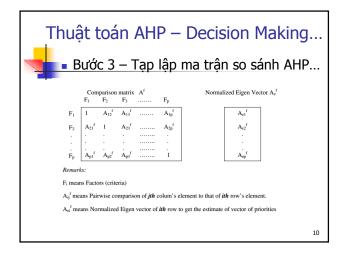
Tính	toá	in i	ma	trận	AHP	
Matching Major (M)	CS	IM	ICT	$\prod_{i=13}^{i}$	$B_i = \sqrt[n]{\prod_i}$ $i=13; n=3$	P <sub>i</sub> =B <sub>i</sub> /B i=13
CS	1	2	4	8	2	0.56
IM	1/2	1 1/2	3	1.5	1.14	0.32
ICT	1/4	1/3	1	0.08	0.43 <b>3.57</b>	0.12
$\prod_{i} = \operatorname{CS} \times \operatorname{IM} \times B_{i} = \sqrt[q]{\prod_{i}}$ $B = \sum_{i}^{ \mathcal{A} } B_{i}$		P <sub>i</sub> =I	3 <sub>i</sub> /B		5.51	5

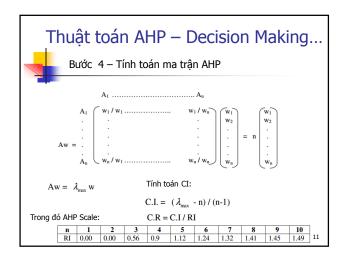
## Thuật toán AHP – Decision Making Bước 1 – Đưa ra các vấn đề bài toán ra quyết định và xác định bộ tiêu chí theo theo cấu trúc AHP



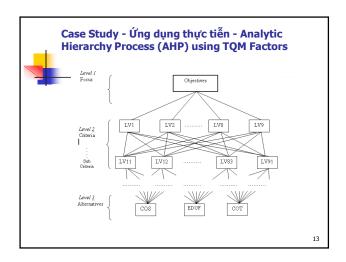








Thuật toán AHP – Decision Making.	
Bước 4 – So sánh CR và tính toán mô hình phân cấp AHP	
C.R = C.I / RI	
	12



No	Domain name	Training Quality and Quality Assurance of VNU  Evaluation of the domain in specifications		
	Decision Maker/ Group Decision Maker			
	DSS/GDSS identification	TQM Evaluation	ISO 9000 Appropria Evaluation Model	
	Top administration (Dean)		X	
	Top Staff	X		
	Top Instructor	X		
	Alternatives	TQM evaluation for faculty / college of VNU ISO appropriate evaluation model of COE, VNU		

